

CỤC THUẾ
THUẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Số: 7775/CTH-QLDN3
V/v thuế suất thuế GTGT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cần Thơ, ngày 03 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Công ty cổ phần Hạnh Nguyên Logistics
MST: 6300314022
Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Tập trung Phú Hữu A - Giai đoạn
1, xã Châu Thành, TP Cần Thơ.

Ngày 22/8/2026, Thuế thành phố Cần Thơ nhận được Công văn số 21/CV2026 ngày 17/8/2026 của Công ty cổ phần Hạnh Nguyên Logistics (gọi tắt là Công ty) về việc thuế suất thuế GTGT. Về vấn đề này, Thuế Thành phố Cần Thơ trao đổi như sau:

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024 của Quốc hội:

“Điều 9. Thuế suất

...

2. Mức thuế suất 5% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ sau đây:

...

c) Dịch vụ đào đắp, nạo vét kênh, mương, ao hồ phục vụ sản xuất nông nghiệp; nuôi trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng; sơ chế, bảo quản sản phẩm nông nghiệp;

...

3. Mức thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, bao gồm cả dịch vụ được các nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam cung cấp cho tổ chức, cá nhân tại Việt Nam qua kênh thương mại điện tử và các nền tảng số.

...”

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 359/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ):

“Điều 4. Đối tượng không chịu thuế

Đối tượng không chịu thuế thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng. Một số trường hợp được quy định chi tiết như sau:

1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường



của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu. Trong đó, các sản phẩm chỉ qua sơ chế thông thường là các sản phẩm mới được làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, xay xát, xay vỡ mảnh, nghiền vỡ mảnh, xay bỏ vỏ, xát bỏ vỏ, tách hạt, tách cọng, cắt, xay, đánh bóng hạt, hồ hạt, chia tách ra từng phần, bỏ xương, băm, lột da, nghiền, cán mỏng, ướp muối, đóng hộp kín khí, bảo quản lạnh (ướp lạnh, đông lạnh), bảo quản bằng khí sunfuro, bảo quản theo phương thức cho hóa chất để tránh thối rữa, ngâm trong dung dịch lưu huỳnh hoặc ngâm trong dung dịch bảo quản khác và các hình thức bảo quản thông thường khác.

Trường hợp không xác định được thì Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm căn cứ vào quy trình sản xuất sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt do người nộp thuế cung cấp để xác định là sản phẩm chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu theo quy định của pháp luật.”

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng:

“Điều 14. Nguyên tắc xác định giá tính thuế giá trị gia tăng

1. Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại Mục này:

a) Bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

...”.

“Điều 19. Mức thuế suất 5%

Mức thuế suất 5% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng. Một số trường hợp được quy định chi tiết như sau:

...

2. Dịch vụ đào đắp, nạo vét kênh, mương, ao hồ phục vụ sản xuất nông nghiệp; nuôi trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng; sơ chế, bảo quản sản phẩm nông nghiệp. Trong đó, sơ chế, bảo quản các sản phẩm nông nghiệp bao gồm các dịch vụ: làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, xay xát, xay vỡ mảnh, nghiền vỡ mảnh, xay bỏ vỏ, xát bỏ vỏ, tách hạt, tách cọng, cắt, xay, đánh bóng hạt, hồ hạt, chia tách ra từng phần, bỏ xương, băm, lột da, nghiền, cán mỏng, ướp muối, đóng hộp kín khí, bảo quản lạnh (ướp lạnh, đông lạnh), bảo quản bằng khí sunfuro, bảo quản theo phương thức cho hóa chất để tránh thối rữa, ngâm trong dung dịch lưu huỳnh hoặc ngâm trong dung dịch bảo quản khác và các hình thức bảo quản thông thường khác.”

Căn cứ Điều 1, Điều 2 Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế GTGT:

“Điều 1. Giảm thuế giá trị gia tăng

1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, sản phẩm kim loại, sản phẩm khai khoáng (trừ than). Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt (trừ xăng). Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I và II ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng:

a) Cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng quy định tại khoản 1 Điều này.”

Căn cứ các quy định nêu trên và theo trình bày của Công ty tại Công văn 21/CV2026, Thuế thành phố Cần Thơ trao đổi từng nội dung như sau:

1. Về dịch vụ chiếu xạ và phí bốc xếp chiếu xạ đi kèm

Trường hợp Công ty cung cấp dịch vụ chiếu xạ đối với nông sản tươi sau thu hoạch, nông sản mới qua sơ chế thông thường, mà hoạt động chiếu xạ chỉ nhằm diệt vi sinh vật, côn trùng, chống nấm mốc, kéo dài thời gian bảo quản, không làm thay đổi bản chất tự nhiên của nông sản và không tạo thành sản phẩm chế biến khác nếu đáp ứng điều kiện thuộc nhóm “sơ chế, bảo quản sản phẩm nông nghiệp” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 và khoản 2 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP, áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 5%.

Phí bốc xếp chiếu xạ: Nếu phí bốc xếp là cầu phần phụ trợ không tách rời trong gói dịch vụ chiếu xạ trọn gói đối với nông sản đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP, khoản phí này áp dụng chung thuế suất 5%. Trường hợp xuất hóa đơn tách lập riêng dịch vụ bốc xếp độc lập, áp dụng mức thuế suất thông thường 10%.

Trường hợp Công ty thực hiện chiếu xạ đối với hàng hóa không phải là sản phẩm nông nghiệp (sản phẩm công nghiệp, hàng tiêu dùng, dụng cụ y tế...) hoặc đối với sản phẩm đã qua chế biến thành sản phẩm khác, thì không thuộc trường hợp nêu trên và áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% (được giảm còn 8% trong thời gian áp dụng chính sách giảm thuế nếu không thuộc nhóm loại trừ).

2. Về dịch vụ cho thuê kho lạnh, kho mát và phí bốc xếp đi kèm

Trường hợp hợp đồng ký với khách hàng là hợp đồng dịch vụ bảo quản nông sản: Công ty tiếp nhận hàng hóa, chịu trách nhiệm bảo quản nông sản theo đúng chế độ nhiệt độ, kỹ thuật bảo quản và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa trong thời gian bảo quản, tiền dịch vụ tính theo khối lượng và thời gian bảo quản nếu đáp ứng điều kiện thuộc nhóm “sơ chế, bảo quản sản phẩm nông nghiệp”, áp dụng mức thuế suất thuế GTGT là 5% theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

Về phí bốc xếp đi kèm: Nếu là cầu phân không tách rời trong gói dịch vụ bảo quản trọn gói đáp ứng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP, áp dụng chung thuế suất 5%. Trường hợp tách riêng dịch vụ bốc xếp độc lập, áp dụng thuế suất 10%.

Trường hợp hợp đồng có bản chất là cho thuê kho, thuê diện tích, mặt bằng kho lạnh: khách hàng tự quản lý, tự chịu trách nhiệm đối với hàng hóa gửi kho, Công ty chỉ cho thuê không gian kho và thu tiền theo diện tích, thể tích, thời gian thuê, thì đây là hoạt động cho thuê kho bãi, không thuộc nhóm dịch vụ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15, áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% (được giảm còn 8% theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 và Nghị định số 174/2025/NĐ-CP đến hết ngày 31/12/2026 nếu không thuộc nhóm loại trừ).

Đề nghị Công ty rà soát, thể hiện rõ bản chất dịch vụ tại hợp đồng và trên hóa đơn để áp dụng mức thuế suất tương ứng.

3. Về việc phân biệt đối tượng khách hàng

Thuế suất thuế GTGT đối với các dịch vụ nêu trên được xác định theo bản chất dịch vụ Công ty cung cấp, không phân biệt đối tượng khách hàng đến thuê dịch vụ là doanh nghiệp, hợp tác xã hay hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Công ty có trách nhiệm căn cứ hợp đồng, quy trình kỹ thuật, hồ sơ, chứng từ và tình hình thực tế phản ánh đúng bản chất dịch vụ, lập hóa đơn, kê khai và nộp thuế theo quy định.

Đề nghị Công ty cổ phần Hạnh Nguyên Logistics căn cứ các quy định nêu trên và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của đơn vị để xác định mức thuế suất thuế giá trị gia tăng khi lập hóa đơn, kê khai và nộp thuế theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, xin vui lòng liên hệ Thuế Thành phố Cần Thơ (Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 3). Địa chỉ: số 379,

đường Nguyễn Văn Cừ, phường Tân An, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại: 02923.907.026.

Thuế Thành phố Cần Thơ thông tin để Công ty cổ phần Hạnh Nguyên Logistics biết, thực hiện. *TH*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KTr2;
- Phòng QLDN1,2,4;
- Phòng NVDTTC;
- Các Thuế cơ sở thuộc Thuế TP.Cần Thơ;
- Công thông tin điện tử Thuế TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, OLDN3.

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**

